Cô Gái Hà Tĩnh

Truyện ngắn của Nguyễn Ngọc Hoa

Chúng tôi vào thị xã Đồng Hới khoảng bốn giờ chiều. Cổng thành, hào nước, và vài đoạn tường thành còn lại sau những năm chiến tranh của thành Đồng Hới (cổ thành Quảng Bình) hiện ra đằng xa. Tôi còn nhớ ngày xưa trong vài lần hiếm hoi được mẹ dắt lên phố, *thằng Bé* (tên ở nhà của tôi) nhìn thấy thành Đồng Hới đứng sừng sững bên kia sông, và con đường phố quành qua trái rồi băng qua cầu Mụ Kề. Tôi hỏi tài xế, một thanh niên trạc 31, 32 tuổi,

"Chú tài ơi, cầu Mụ Kề ở đâu vậy kìa?"

"Cầu Mụ Kề trước ở phía nam thành phố và bắc qua một nhánh sông Nhật Lệ nay không còn. Tại khu vực đó, người ta đã lấp bằng mương hào và rạch nhỏ, đặt cống rãnh, và xây đường mới nên cảnh vật đã hoàn toàn thay đổi. Chú không nhận ra chỗ cũ đâu."

"Buồn năm phút, phải không chồng? '*Lối xưa xe ngựa hồn thu thảo, Nền cũ lâu đài bóng tịch dương*,'" Quỳnh Châu đọc thơ của Bà Huyện Thanh Quan (1805 - 1848) để an ủy tôi.





Quỳnh Châu nhắc, từ lúc xế trưa rời khỏi Huế, chúng tôi chưa ăn trưa vì dọc đường không thấy hàng quán. Nhớ tên và địa chỉ tiệm ăn bạn tôi cho ở Huế, chúng tôi dừng xe nhờ một ông *chạy xe ôm* chỉ đường. Câu trả lời của người *đồng châu* gặp đầu tiên khiến tôi ngỡ ngàng,

"Không nói *mô*; đưa đây năm ngàn rồi chỉ chỗ ăn cho."

Người Quảng Bình trung thực và hiền hậu, đâu có *lá lay* (láu cá hay trí trá) như thế. Tôi không trả tiền, dù năm ngàn đồng chỉ tương đương với 30 xu Mỹ. Xe chạy loanh quanh tìm quán ăn, nhưng không nơi nào còn bán. Người ta nói cơm trưa đã hết, cơm chiều chưa nấu, và chợ cũng không còn hàng quà vặt để mua ăn cho đỡ đói. Tôi quyết định chịu đói bụng và nhờ tài xế lái xe đến chợ Tam Tòa trong khi chờ tới giờ hẹn đến nhà thờ họ và nhà anh Giáng. Anh là anh họ tôi năm nay 80 tuổi, hiện là trưởng tộc, và đã mời chúng tôi ăn tối.

Quang cảnh chợ Tam Tòa hoàn toàn khác hẳn hình ảnh lờ mờ ghi trong ký ức *thằng Bé*. Ngày xưa đến đây với ngoại (bà ngoại), chú chỉ mới hai, ba tuổi. Ngoại đặt chú ngồi xếp bằng trong cái thúng đằng trước; thúng phía sau, ngoại chất hàng đem bán cho cân rồi nhẹ nhàng gánh đi. Ra chợ, chú được các bạn hàng của ngoại cưng chiều, đem đủ thứ quà vặt cho ăn. Ngoại nói nhờ chú mau mắn dễ thương mà ngoại mua may bán đắt, hôm nào cũng hết hàng sớm. (Có lẽ vì vậy, hàng năm cứ vào ngày ba mươi tết, bà con láng giềng tìm chú cho tiền và dặn sáng mồng

một tết đến nhà họ *đạp đất* [xông đất] đầu năm. *Thằng Gái* [tên ở nhà của anh Quang] đôi khi cũng được cho tiền, nhưng dặn phải ở nhà, đừng đến mang xui xẻo cho gia chủ suốt năm.)

Thằng Bé lớn dần trong sự yêu thương chiều chuộng của ngoại. Ngoại sống một mình trong ngôi nhà rộng thênh thang ở xóm trên, phía bên kia đường cái. Nhà chứa đầy hàng hóa để buôn bán và có cả một căn nhốt gà sống. Ngoại luôn luôn để dành cho chú bé con gà trống đẹp nhất nhốt trong cái lồng nhỏ hình quai vạc; đó là món đồ chơi duy nhất của chú suốt thời thơ ấu. *Thằng Gái* ở nhà được bà nội nuông chiều rất mực, đòi gì được nấy, và thành "hư" nên ít khi thèm bén mảng lên nhà ngoại; ngoại là người duy nhất dám la mắng anh. Ông ngoại mất sớm, và ngoại chỉ có hai người con là cậu Các và mẹ. Cậu bỏ nhà theo kháng chiến khi mẹ mới 13 tuổi – mười năm trước khi *thằng Bé* ra đời.

Ngày *thằng Bé* lên bốn, ngoại cho cặp vợ chồng trẻ là cậu mợ Phát thuê nhà ở chung. "Cho nhà bớt trống trải," ngoại nói. Cậu người Hà Tĩnh đi lính đóng đồn trong thành Đồng Hới, và mợ người làng Hoàn Lão tỉnh Quảng Bình ở nhà đi chợ nấu ăn. Cậu mợ rất thích chú và luôn luôn để dành phần bánh trái cho chú ăn. Cậu hay đùa với chú,

"Mai mốt mợ *mi* đẻ con gái, *tau ưng* [muốn] gả cho *mi mần* [làm] vợ; *mi* chịu không?"

"Có vợ để *mần chi*? Con không chịu *mô*!" chú bé lắc đầu.

"Nhiều thứ lắm. *Hắn* nấu cơm cho *mi* ăn, giặt áo quần cho *mi* bận, và *túi* [tối] nằm ngủ với *mi* cho có bạn. Rồi *hắn* sinh con đẻ cái và nuôi con cho *mi*, giống như mẹ với cha *mi* đó."

Thằng Bé nghe lọt tai liền gật đầu ưng chịu,

"*Rứa* thì được, con *ưng* lấy con gái cậu mợ."

"*Chừ mi* phải kêu *tau* là *bọ* [cha] và mợ *mi* là *mự* [mẹ] như ngoài quê Hà Tĩnh của *tau*," cậu Phát tiếp tục giỡn.

"*Mô* được, mợ chưa đẻ con gái mà!" chú bé tự hào về sự thận trọng của mình.

* * *

Để Quỳnh Châu ngồi trên xe với anh tài xế, tôi một mình vào xem chợ Tam Tòa và bước chậm rãi qua các sạp hàng lộ thiên, lòng phảng phất hình bóng thương yêu của ngoại. Khi tôi trở về xe, Quỳnh Châu kể chuyện bị hai anh công an mặc đồng phục màu xanh lá cây, đội mũ lưỡi trai, và đi xe đạp đến hách dịch đòi tiền,

"Đưa đây sáu chục ngàn đi uống cà-phê. Không thì sẽ giữ giấy tờ và giam xe."

Sáu chục ngàn đồng gần bằng bốn đô la, một số tiền không lớn, nhưng vợ tôi không phải là người dễ bị làm tiền vô cớ,

"Tại sao phải nộp tiền cho các ông đi uống cà-phê?"

"Xe chị đậu tại đây, và chị là 'Việt kiều.' Chị hỏi *xú xớ* [lôi thôi], tụi *tui* phạt gấp đôi."

"Chúng tôi đậu xe đúng phép, bên đường không có bảng cấm đậu, và 'Việt kiều' về thăm quê hương không phải chuyện phi pháp. Không có lý do gì để các ông phạt chúng tôi," nàng lý luận rạch ròi.

"Tụi *tui* phục vụ nhà nước, chịu trách nhiệm trước pháp luật và 'cơ quan,' và có quyền không trả lời chị. Nếu chị không nộp phạt, tụi *tui* sẽ tịch thu giấy tờ xe, giữ xe, và đưa chị và 'lái

xe' [tài xế] về đồn để chị khiếu nại với 'trên.' Nhưng nói cho chị biết, 'quá trình' *nớ* có thể kéo dài từ vài ngày đến một tuần. Nộp hay không, tùy chị định liệu."

Quỳnh Châu đành bấm bụng mở ví trả tiền. Mấy hôm trước, các bạn ở Sài gòn và Huế nhắc nhở chúng tôi, ở xứ này ngày nay, công an là những ông Trời con. Nếu bị "phạt," chỉ có hai con đường: Một là nộp tiền hối lộ, và hai là năn nỉ xin giảm bớt, nhưng cách sau không dùng được cho "Việt kiều" *xu hào rủng rỉnh*. Bạn tôi nói, mới đôi ba năm trước, người mạnh nhất của chế độ "xếp hàng cả ngày" là tên công an khu vực. Là hung thần có quyền sinh sát, *hắn* ta có quyền vào nhà dân bất cứ lúc nào; xem xét bữa cơm đang ăn và hạch hỏi lấy tiền đâu mua thịt cá; kiểm duyệt thư trước khi phát cho người nhận, đôi khi kèm theo lời đe dọa trừng trị nghiêm khắc nếu thư có điều gì anh không vừa ý; v.v.

Bị cướp ngày trắng trợn, tôi tức giận cau có. Quỳnh Châu vuốt tay tôi an ủy,

"Của đi thay người, chồng ơi! Từ bữa mình về Sài gòn đến giờ, hôm nay mới phải cho 'chó' ăn lần đầu. Nếu không *thí cô hồn*, tối nay cả ba mạng mình sẽ bị đói meo và gồng mình chịu muỗi đồn công an cắn."

"Vậy hử?" tôi vẫn ấm ức.

"Chồng vui lên cho *mụ* vợ dễ thương vui lòng. Cười lên cho đẹp trai thêm chút nữa."

"Lái xe đi với cô chú vui quá," anh tài xế xen vào khen nàng.

Tôi rán quên chuyện bực mình bằng cách nghĩ đến chuyện "đính ước" giữa cậu Phát và *thằng Bé*. Và lần gặp lại cậu mợ ở Ban Mê Thuột về sau.

* * *

Mùa thu 1969, tôi tốt nghiệp kỹ sư khi chưa tròn 21 tuổi. Niềm vui thành đạt tan biến khá lâu trước khi lễ phát văn bằng tốt nghiệp chấm dứt. Ngoài tấm bằng vô tri, tôi chỉ có sự hỗ trợ tinh thần của Tứ Diễm ngoài Tuy Hòa. Nàng đẹp như thiên thần, và chúng tôi quen và yêu nhau từ ba năm qua. Tôi đã cãi lời cha, từ chối lấy con gái của một chính trị gia quyền lực tối cao, và bỏ nhà *đi bụi đời*. Không cửa không nhà và phải vật lộn với từng bữa cơm, tôi vẫn cắn răng theo đuổi chương trình kỹ sư nặng ngàn cân. Tình yêu của nàng đã giúp tôi sống còn qua những ngày đói khát, những đêm thức trắng, và những chiều đơn côi.

Tôi về Tuy Hòa thăm Tú Diễm với một ý định táo bạo: xin cưới nàng dù biết cha mẹ nàng sẽ không bằng lòng nếu cha không đứng ra cầu hôn. Gặp nhau, chúng tôi ngụp lặn trong tình yêu, quên hết thời gian và mọi thứ khác trên đời, kể cả chuyện hôn nhân. Cho đến buổi sáng ngày cuối cùng tôi ở Tuy Hòa, em trai nàng đến khách sạn gặp tôi,

"Chị Diễm nói hôm nay anh đừng đến nhà em."

"Tại sao vậy?"

"Hôm nay anh Thu đến thăm *chỉ* và ba má."

Thu là bác sĩ quân y đã theo đuổi Tứ Diễm vài năm nay. Anh quả là lựa chọn hợp lý của nàng và gia đình. Tim tôi chìm xuống; vậy là xong một cuộc tình!

Tôi lao đầu vào việc dạy học và nghiên cứu luận án tiến sĩ để tìm quên. Không có thì giờ để ngủ, nói *chi* thì giờ để buồn phiền. Một buổi sáng cận Tết Tân Hợi (1971), trường học nghỉ tết, tôi đi hớt tóc và thấy bộ mặt tang thương, thân tàn ma dại của mình trong gương. Nhớ lời mẹ nói, "Thân mình, mình không thương thì ai thương cho?" tôi ra trạm vé Air Vietnam trên đường Lê Lai mua vé máy bay hôm sau bay lên Ban Mê Thuột. Ở đó, có Dương anh bạn tâm giao làm trung tá trưởng Phòng Tư (ban Tiếp liệu) Sư đoàn YY và hai ông anh họ thương yêu tôi rất mực. Tha hồ "làm nũng"!

Gặp lại tôi, Dương mừng rỡ "biệt phái" ngay chiếc xe Jeep với tài xế cho tôi dùng. Lệ Quyên vợ anh cũng là bạn thân khi tôi học năm cuối bậc trung học. Thấy tôi "phòng không chiếc bóng," chị định làm mai, nhưng anh gạt đi,

"Em đừng tính làm chuyện tầm ruồng. Con vợ trẻ của nó đang chờ đỏ con mắt đó."

"Vậy sao?" Lệ Quyên ngạc nhiên nhìn tôi; tôi cũng giật mình nhìn anh dọ hỏi.

"'Vợ nó' là Bình Hà con đầu lòng của đại úy Phát dưới quyền anh. Tên 'Bình Hà' do tên hai tỉnh Quảng Bình và Hà Tĩnh ghép lại. Con nhỏ 18 tuổi học lớp 12 trường trung học Ban Mê Thuột," Dương cười cợt giải thích, "Đâu khoảng hai chục năm trước, ở ngoài Đồng Hới, anh Phát nổi hứng hứa gả con gái chưa ra đời cho *Ba Hoa*, và thằng nhỏ bốn tuổi đã biết mê gái, *ô-kê* liền cái rụp."

Chiều hôm sau, cậu Phát mời tôi và Dương đến nhà "ăn nhậu lai rai." Trên đường, Dương cho biết Bình Hà đang *cặp bồ* với một thiếu úy phục vụ trong đơn vị tác chiến Trung đoàn YY. Mối tình ấy không được người cha Hà Tĩnh khó tính tán thành.

Bàn nhậu chỉ có ba người đàn ông là cậu Phát, Dương, và tôi. Tôi nói chuyện gượng gạo vì không biết gì về cậu mợ và gia đình. Sau vài chai bia "33," cậu đưa mắt nhìn Dương thúc giục, và anh khẽ huých tay tôi,

"Con Hà sau nhà bếp, mày ra nói chuyện với nó đi. Đừng để người đẹp chờ."

"Nó đang giặt đồ sau nhà, *Bé* à," mợ Phát xen vào, gọi tôi bằng cái tên ngày cũ.

Thấy tôi ra, Bình Hà đứng dậy lau tay và ngượng ngập chào. Nàng không mấy niềm nở,

"*Anh Bé* mới về? Nghe nói về anh thét bắt chán tai, bữa nay mới thấy dung nhan anh. *Bọ* ca ngợi cái *chi* của *anh Bé* cũng toàn hảo. Trên trường, mấy giáo sư khen anh học giỏi không tiếc lời, và thầy Phan hiệu trưởng nói anh học giỏi nhất Việt nam, thi Tú tài điểm cao nhất toàn quốc. Làm sao *tui* sánh đôi cho xứng? Sao *anh Bé* không coi mắt cô nào giỏi hơn và đẹp hơn *tui*?"

Đã trải qua hoàn cảnh khổ đau tương tự, tôi hiểu ngay: Bình Hà muốn cãi lời cậu Phát vì cậu định dàn xếp để nàng kết đôi với tôi. Tôi trấn an nàng,

"Hà ơi, anh chỉ tới thăm cậu mợ là người quen cũ của *mệ* [bà] ngoại anh. Không có chủ ý nào khác, anh cam đoan với Hà."

"Thật vậy sao, *anh Bé*?" nụ cười nhẹ nhõm nở trên môi nàng.

Trên đường về, Dương trêu tôi,

"Mày *cà chớn*! Con nhỏ dễ thương quá trời mà không chịu, làm ông mai này mất cha nó cái đầu heo."

"Anh biểu tôi giựt người yêu của anh thiếu úy can trường đang cầm súng đánh giặc kia rồi *vác mặt mo* [trơ trẽn, không biết xấu hổ] ngó thiên hạ hay sao?"

"Tao đã biết trước đứa ngang phè là mày sẽ không làm chuyện tồi tệ nên mới dẫn tới nhà anh Phát," Dương đắc chí cười khà.

Tôi cô đơn vẫn hoàn cô đơn, nhưng lòng thanh thản. Tự hứa đám cưới của Bình Hà sẽ gửi tặng nàng món quà cưới. *Cô gái Hà Tĩnh* đó cũng cứng đầu không kém tôi.

Nguyễn Ngọc Hoa
Ngày 18 tháng Ba, 2026